

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*Điều rất quan trọng cần phải làm nổi bật là sự nhất quán giữa đời hoạt động chính trị lay trời chuyển đất với đời sống bình thường vô cùng giản dị và khiêm tốn của Hồ Chủ tịch.*

*Rất lạ lùng, rất kì diệu là trong 60 năm của một cuộc đời đầy sóng gió diễn ra ở rất nhiều nơi trên thế giới cũng như ở nước ta, Bác Hồ vẫn giữ nguyên phẩm chất cao quý của một người chiến sĩ cách mạng, tất cả vì nước, vì dân, vì sự nghiệp lớn, trong sáng, thanh bạch, tuyệt đẹp.*

*Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vắn vện chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác rộng lớn, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn rộng lớn và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao! Bác suốt đời làm việc, suốt ngày làm việc, từ việc rất lớn: việc cứu nước, cứu dân đến việc rất nhỏ, trồng cây trong vườn, viết một bức thư cho một đồng chí, nói chuyện với các cháu miền Nam, đi thăm nhà tập thể của công nhân, từ nơi làm việc đến phòng ngủ, nhà ăn... Trong đời sống của mình, việc gì Bác tự làm được thì không cần người giúp, cho nên bên cạnh Bác người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay, và Bác đã đặt cho số đồng chí đó những cái tên mà gộp lại là ý chí chiến đấu và chiến thắng: Trường, Kỳ, Khang, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi!*

*Nhưng chớ hiểu lầm rằng Bác sống khắc khổ theo lối nhà tu hành, thanh tao theo kiểu nhà hiền triết ẩn dật. Bác Hồ sống đời sống giản dị, thanh bạch như vậy, bởi vì Người sống sôi nổi, phong phú đời sống và cuộc đấu tranh gian khổ và ác liệt của quần chúng nhân dân. Đời sống vật chất giản dị càng hoà hợp với đời sống tâm hồn phong phú, với những tư tưởng, tình cảm, những giá trị tinh thần cao đẹp nhất. Đó là đời sống thực sự văn minh mà Bác Hồ nêu gương sáng trong thế giới ngày nay.*

*[...] Giản dị trong đời sống, trong quan hệ với mọi người, trong tác phong, Hồ Chủ tịch cũng rất giản dị trong lời nói và bài viết, vì muốn cho quần chúng nhân dân hiểu được, nhớ được, làm được. Suy cho cùng, chân lý, những chân lý lớn của nhân*

dân ta cũng như của thời đại là giản dị: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi” ... Những chân lý giản dị mà sâu sắc đó lúc thâm nhập vào quả tim và bộ óc của hàng triệu con người đang chờ đợi nó, thì đó là sức mạnh vô địch, đó là chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

(Đức tính giản dị của Bác Hồ, Phạm Văn Đồng)

**Bài 1. Trắc nghiệm (2.0 điểm) Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng**

**Câu 1. Văn bản trên tập trung làm nổi bật vẻ đẹp phẩm chất của nào của Hồ Chí Minh?**

- A. Sự giản dị
- B. Sự tiết kiệm
- C. Sự cần cù
- D. Sự kiên trì

**Câu 2. Có bao nhiêu từ láy trong câu văn “Cái nhà sàn của Bác vẫn vẹn chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao”?**

- A. Một từ
- B. Hai từ
- C. Ba từ
- D. Bốn từ

**Câu 3. Trong câu văn “Trong đời sống của mình, việc gì Bác tự làm được thì không cần người giúp, cho nên bên cạnh Bác người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay, và Bác đã đặt cho số đồng chí đó những cái tên mà gộp lại là ý chí chiến đấu và chiến thắng: Trường, Kỳ, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi!”, cụm từ “Trong đời sống của mình” đóng vai trò là thành phần gì?**

- A. Trạng ngữ
- B. Chủ ngữ
- C. Vị ngữ
- D. Phụ ngữ

**Câu 4. Từ “vẫn vẹn” trong cụm “Cái nhà sàn của Bác vẫn vẹn chỉ có vài ba phòng...” có ý nghĩa như thế nào?**

- A. Nhấn mạnh sự tiết kiệm
- B. Nhấn mạnh sự ít ỏi
- C. Nhấn mạnh sự thiếu thốn
- D. Nhấn mạnh sự nghèo nàn

**Câu 5. Từ nào dưới đây không phải từ Hán Việt?**

- A. Hiền triết
- B. Chiến sĩ
- C. Tươi tắn
- D. Thâm nhập

**Câu 6. Ý kiến nào dưới đây là chính xác nhất?**

A. Bác giản dị trong lời nói và bài viết vì muốn cho quần chúng nhân dân hiểu được, nhớ được, làm được

B. Bác giản dị trong lời nói và bài viết vì các vị lãnh tụ dân tộc đều nói và viết như vậy

C. Bác giản dị trong lời nói và bài viết vì Bác là một vị lãnh tụ sống gần gũi với quần chúng nhân dân

D. Bác giản dị trong lời nói và bài viết vì Bác muốn những lời nói và bài viết của mình được nhân dân ghi nhớ

**Câu 7. Theo nội dung của văn bản trên, vẻ đẹp nhân cách của Hồ Chí Minh là sự kết hợp của các yếu tố nào?**

A. Kết hợp giữa lối sống giản dị, khiêm tốn với lối sống khắc khổ của các nhà tu hành

B. Kết hợp giữa đời hoạt động chính trị lay trời chuyển đất với đời sống bình thường vô cùng giản dị và khiêm tốn

C. Kết hợp giữa lối sống giản dị, khiêm tốn với lối sống thanh tao theo kiểu nhà hiền triết ẩn dật

D. Kết hợp giữa phẩm chất của người chiến sĩ cách mạng với lối sống giản dị, khiêm nhường

**Câu 8. Theo em, từ “*thanh bạch*” thuộc nhóm từ nào dưới đây?**

A. Từ địa phương

B. Từ láy

C. Từ Hán Việt

D. Từ ghép chính phụ

**Bài 2: Tự luận (4.0 điểm)**

**Câu 1. (1.0 điểm)** Sự giản dị trong bữa cơm của Bác được thể hiện như thế nào trong văn bản trên?

**Câu 2. (1.0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp nghệ thuật có trong đoạn văn sau:

*Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống.*

**Câu 3. (2.0 điểm)** Từ nội dung văn bản trên, em có suy nghĩ gì về ý nghĩa của lối sống giản dị? Hãy trình bày suy nghĩ của mình bằng một đoạn văn khoảng 5 câu.

**II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm)**

**Học sinh chọn một trong hai đề sau:**

**Đề 1.** Hãy viết bài văn phân tích bài thơ “*Tiến sĩ giấy*” (tác giả Nguyễn Khuyến)

Cũng cờ, cũng biển, cũng cân đai<sup>(1)</sup>,  
Cũng gọi ông nghề<sup>(2)</sup> có kém ai.  
Mảnh giấy làm nên thân giáp bảng<sup>(3)</sup>,  
Nét son điểm rõ mặt văn khôi<sup>(4)</sup>.  
Tấm thân xiêm<sup>(5)</sup> áo sao mà nhẹ,  
Cái giá khoa danh<sup>(6)</sup> ấy mới hời.  
Ghế treó<sup>(7)</sup>, lọng xanh<sup>(8)</sup> ngồi bảnh chọe<sup>(9)</sup>,  
Nghĩ rằng đồ thật, hoá đồ chơi!

(Thơ văn Nguyễn Khuyến, sđđ)

(1) *Biển*: tấm gỗ sơn son thiếp vàng có khắc bốn chữ “ân tứ vinh quy”. *Cân đai*: cân là cái khăn, *đai* là cái vòng đeo ngang lưng ở ngoài áo chầu. *Cờ, biển, cân, đai* là những thứ vua ban cho người đỗ tiến sĩ, để “vinh quy bái tổ” (về vang trở về lễ bái tổ tiên).

(2) *Nghề*: tiến sĩ (theo cách gọi dân gian).

(3) *Giáp bảng*: bảng công bố kết quả thi cử ngày xưa có chia ra hai loại giáp bảng và ất bảng. Giáp bảng cao hơn ất bảng.

(4) *Văn khôi*: người đứng đầu làng văn (khôi: trội nhất).

(5) *Xiêm*: áo che nửa thân trước trong y phục của người quyền quý thời xưa.

(6) *Khoa danh*: danh vọng có được do đỗ đạt trong thi cử.

(7) *Ghế tréo*: loại ghế có tựa thường dành cho người được kính trọng hoặc có danh phận.

(8) *Lọng xanh*: thứ đồ dùng che đầu, có tán hình tròn, có diềm bằng vải màu xanh, thường được dùng trong các lễ rước long trọng.

(9) *Bánh chọe*: chỉ dáng vẻ oai vệ cùng lối ăn mặc đầy tính trung diện.

**Đề 2.** Hiện nay, môi trường đang ngày càng bị ô nhiễm nặng nề. Hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về việc bảo vệ môi trường.

### I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

**Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*Điều rất quan trọng cần phải làm nổi bật là sự nhất quán giữa đời hoạt động chính trị lay trời chuyển đất với đời sống bình thường vô cùng giản dị và khiêm tốn của Hồ Chủ tịch.*

*Rất lạ lùng, rất kì diệu là trong 60 năm của một cuộc đời đầy sóng gió diễn ra ở rất nhiều nơi trên thế giới cũng như ở nước ta, Bác Hồ vẫn giữ nguyên phẩm chất cao quý của một người chiến sĩ cách mạng, tất cả vì nước, vì dân, vì sự nghiệp lớn, trong sáng, thanh bạch, tuyệt đẹp.*

*Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vắn vện chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác rộng mở thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn rộng mở và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao! Bác suốt đời làm việc, suốt ngày làm việc, từ việc rất lớn: việc cứu nước, cứu dân đến việc rất nhỏ, trồng cây trong vườn, viết một bức thư cho một đồng chí, nói chuyện với các cháu miền Nam, đi thăm nhà tập thể của công nhân, từ nơi làm việc đến phòng ngủ, nhà ăn... Trong đời sống của mình, việc gì Bác tự làm được thì không cần người giúp, cho nên bên cạnh Bác người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay, và Bác đã đặt cho số đồng chí đó những cái tên mà gộp lại là ý chí chiến đấu và chiến thắng: Trường, Kỳ, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi!*

*Nhưng chớ hiểu lầm rằng Bác sống khắc khổ theo lối nhà tu hành, thanh tao theo kiểu nhà hiền triết ẩn dật. Bác Hồ sống đời sống giản dị, thanh bạch như vậy, bởi vì Người sống sôi nổi, phong phú đời sống và cuộc đấu tranh gian khổ và ác liệt của quần chúng nhân dân. Đời sống vật chất giản dị càng hoà hợp với đời sống tâm hồn phong phú, với những tư tưởng, tình cảm, những giá trị tinh thần cao đẹp nhất. Đó là đời sống thực sự văn minh mà Bác Hồ nêu gương sáng trong thế giới ngày nay.*

*[...] Giản dị trong đời sống, trong quan hệ với mọi người, trong tác phong, Hồ Chủ tịch cũng rất giản dị trong lời nói và bài viết, vì muốn cho quần chúng nhân dân hiểu được, nhớ được, làm được. Suy cho cùng, chân lý, những chân lý lớn của nhân*

dân ta cũng như của thời đại là giản dị: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi” ... Những chân lý giản dị mà sâu sắc đó lúc thâm nhập vào quả tim và bộ óc của hàng triệu con người đang chờ đợi nó, thì đó là sức mạnh vô địch, đó là chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

(Đức tính giản dị của Bác Hồ, Phạm Văn Đồng)

**Bài 1. Trắc nghiệm (2.0 điểm) Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng**

**Câu 1. Văn bản trên tập trung làm nổi bật vẻ đẹp phẩm chất nào của Hồ Chí Minh?**

- A. Sự khiêm tốn
- B. Sự tiết kiệm
- C. Sự thanh tao
- D. Sự giản dị

**Câu 2. Có bao nhiêu từ láy trong câu văn “Cái nhà sàn của Bác vẫn vẹn chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao”?**

- A. Một từ
- B. Hai từ
- C. Ba từ
- D. Bốn từ

**Câu 3. Trong câu văn “Trong đời sống của mình, việc gì Bác tự làm được thì không cần người giúp, cho nên bên cạnh Bác người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay, và Bác đã đặt cho số đồng chí đó những cái tên mà gộp lại là ý chí chiến đấu và chiến thắng: Trường, Kỳ, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi!”, cụm từ “Trong đời sống của mình” đóng vai trò là thành phần gì?**

- A. Trạng ngữ
- B. Chủ ngữ
- C. Vị ngữ
- D. Phụ ngữ

**Câu 4. Từ “tuom tắt” trong cụm “... thức ăn còn lại thì được sắp xếp tuom tắt” có ý nghĩa như thế nào?**

- A. Nhấn mạnh sự gọn gàng
- B. Nhấn mạnh sự giản dị
- C. Nhấn mạnh bóng bẩy
- D. Nhấn mạnh sự thiếu thốn

**Câu 5. Từ nào dưới đây không phải là từ Hán Việt?**

- A. Độc lập
- B. Dân tộc
- C. Thâm nhập
- D. Tươi đẹp

**Câu 6. Ý kiến nào dưới đây là chính xác nhất?**

A. Bên cạnh Bác người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay vì việc gì Bác tự làm được thì Bác không cần người giúp

B. Bên cạnh Bác người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay vì các vị lãnh tụ dân tộc đều như vậy

C. Bên cạnh Bác người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay vì Bác là một vị lãnh tụ sống gần gũi với quần chúng nhân dân

D. Bên cạnh Bác người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay vì hoàn cảnh đất nước ta lúc đó rất gian khổ và thiếu thốn

**Câu 7. Theo nội dung của văn bản trên, Bác đã sống một cuộc đời như thế nào?**

A. Bác sống sôi nổi, phong phú đời sống và cuộc đấu tranh gian khổ và ác liệt của quần chúng nhân dân.

B. Bác sống khắc khổ theo lối nhà tu hành, tự khuôn mình theo những lễ nghi gò bó.

C. Bác sống thanh tao như các nhà hiền triết ẩn dật, xa lánh và không quan tâm đến sự đời.

D. Bác sống cuộc đời tự do, thanh bạch, giữ vững những phẩm chất của người chiến sĩ cách mạng.

**Câu 8. Theo em, từ “hiền triết” thuộc nhóm từ nào dưới đây?**

A. Từ láy

B. Từ thuần Việt

C. Từ đơn đa âm tiết

D. Từ mượn

**Bài 2: Tự luận (4.0 điểm)**

**Câu 1. (1.0 điểm)** Sự giản dị trong nơi ở của Bác được thể hiện như thế nào trong văn bản trên?

**Câu 2. (1.0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp nghệ thuật có trong đoạn văn sau:

*Bác suốt đời làm việc, suốt ngày làm việc, từ việc rất lớn: việc cứu nước, cứu dân đến việc rất nhỏ, trồng cây trong vườn, viết một bức thư cho một đồng chí, nói chuyện với các cháu miền Nam, đi thăm nhà tập thể của công nhân, từ nơi làm việc đến phòng ngủ, nhà ăn...*

**Câu 3. (2.0 điểm)** Từ nội dung văn bản trên, em có suy nghĩ gì về ý nghĩa của lối sống giản dị? Hãy trình bày suy nghĩ của mình bằng một đoạn văn khoảng 5 câu.

**II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm)**

**Học sinh chọn một trong hai đề sau:**

**Đề 1.** Hãy viết bài văn phân tích bài thơ “Tiến sĩ giấy” (tác giả Nguyễn Khuyến)

Cũng cờ, cũng biển, cũng cân đai<sup>(1)</sup>,

Cũng gọi ông nghề<sup>(2)</sup> có kém ai.

Mảnh giấy làm nên thân giáp bảng<sup>(3)</sup>,

Nét son điểm rõ mặt văn khôi<sup>(4)</sup>.

Tấm thân xiêm<sup>(5)</sup> áo sao mà nhẹ,

Cái giá khoa danh<sup>(6)</sup> ấy mới hời.

Ghế treó<sup>(7)</sup>, lọng xanh<sup>(8)</sup> ngồi bảnh chọe<sup>(9)</sup>,

Nghĩ rằng đồ thật, hoá đồ chơi!

(Thơ văn Nguyễn Khuyến, sđđ)

(1) *Biển*: tấm gỗ sơn son thiếp vàng có khắc bốn chữ “ân tứ vinh quy”. *Cân đai*: cân là cái khăn, *đai* là cái vòng đeo ngang lưng ở ngoài áo chầu. *Cờ, biển, cân, đai* là những thứ vua ban cho người đỗ tiến sĩ, để “vinh quy bái tổ” (về vang trở về lễ bái tổ tiên).

(2) *Nghề*: tiến sĩ (theo cách gọi dân gian).

(3) *Giáp bảng*: bảng công bố kết quả thi cử ngày xưa có chia ra hai loại giáp bảng và ất bảng. Giáp bảng cao hơn ất bảng.

(4) *Văn khôi*: người đứng đầu làng văn (khôi: trội nhất).

(5) *Xiêm*: áo che nửa thân trước trong y phục của người quyền quý thời xưa.

(6) *Khoa danh*: danh vọng có được do đỗ đạt trong thi cử.

(7) *Ghế treó*: loại ghế có tựa thường dành cho người được kính trọng hoặc có danh phận.

(8) *Lọng xanh*: thứ đồ dùng che đầu, có tán hình tròn, có diềm bằng vải màu xanh, thường được dùng trong các lễ rước long trọng.

(9) *Bánh chọe*: chỉ dáng vẻ oai vệ cùng lối ăn mặc đầy tính trưng diện.

**ĐỀ 2.** Hiện nay, môi trường đang ngày càng bị ô nhiễm nặng nề. Hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về việc bảo vệ môi trường.